

Số: 08/KH-XSKT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang (Công ty) xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ người quản lý doanh nghiệp, người lao động chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác PCTNTC, nhất là phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đảng viên, người quản lý doanh nghiệp và người lao động; gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Yêu cầu

- Trong quá trình tổ chức thực hiện phải quán triệt quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng, Nhà nước; xác định nội dung, thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Người đứng đầu đơn vị phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTNTC. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện với kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, cản trở, can thiệp việc chống tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thủ trưởng đơn vị cần tập trung chỉ đạo, triển khai, quán triệt, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh về PCTNTC,



nhất là các quy định về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ, trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế qua thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của cấp trên nhằm phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2024.

- Tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý doanh nghiệp, rà soát, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định của Công ty, đặc biệt trên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: quản lý, sử dụng, mua bán, chuyển nhượng tài sản công; quản lý tài chính; công tác cán bộ... Tăng cường chỉ đạo PCTNTC trên tất cả các lĩnh vực nhạy cảm, xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

- Đẩy mạnh tinh giản, sắp xếp lại đầu mối, biên chế lao động gắn với nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ người quản lý doanh nghiệp và người lao động tại đơn vị.

- Tích cực thực hiện chuyên đổi số với các mục tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTKCLP) năm 2025, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024 của Chính phủ về yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng cấp dưới trong việc thực hiện pháp luật về PCTNTC và các quy định có liên quan.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTNTC, THTKCLP. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của cố Tổng Bí thư. Tăng cường giáo dục đảng viên, người quản lý doanh nghiệp và người lao động xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí; ý thức tự giác gương mẫu chấp hành quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, THTKCLP; vai trò nêu gương của đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, khuyến khích, bảo vệ người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương; quản lý, giám sát chặt chẽ đảng viên, người quản lý doanh nghiệp, người lao động để kịp thời phát hiện, ngăn chặn sai phạm; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực; phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đảng viên, người quản lý doanh nghiệp, người lao động, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh.

3. Công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

Đơn vị triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, cụ thể:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị; kiểm soát xung đột lợi ích

- Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý công khai, minh bạch việc thực hiện chính sách pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ của đơn vị mình; việc thực hiện chính sách, pháp luật không thuộc những trường hợp trên nhưng theo quy định của pháp luật phải công khai, minh bạch.

- Kịp thời xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định.

3.2. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Thủ trưởng đơn vị chấn chỉnh công tác kê khai tài sản, thu nhập theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1248/UBND-NC ngày 06/7/2023, tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; xác định đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập, tổ chức thực hiện và gửi bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

3.3. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, thủ trưởng đơn vị cần rà soát quy định của pháp luật về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, qua đó sửa đổi hoặc đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

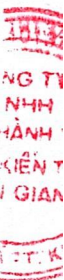
- Thực hiện ít nhất 01 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với đơn vị trực thuộc để phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

3.4. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế Văn hóa của Công ty, qua đó, xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, môi trường làm việc văn hóa với phong cách ứng xử trong giải quyết công việc thống nhất, khoa học nhằm đạt hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị; xây dựng mối quan hệ hợp tác, tương trợ giữa các thành viên trong đơn vị dựa trên cơ sở tin cậy, đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau; nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ người quản lý và người lao động trở thành con người toàn diện, có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.

3.5. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong đơn vị

Thủ trưởng đơn vị thường xuyên rà soát, sắp xếp, chuyển đổi công tác



những vị trí xác định nhạy cảm, có khả năng xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

3.6. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

- Thủ trưởng đơn vị thường xuyên kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của người lao động do mình quản lý nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ các hành vi tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả các biểu hiện tiêu cực theo Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương “về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực”; tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho khách hàng trong giải quyết công việc; tăng cường chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật PCTNTC, giải quyết kịp thời tố cáo hành vi tham nhũng của người lao động. Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì người ra quyết định kiểm tra phải chỉ đạo xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng.

- Kịp thời áp dụng các biện pháp đồng bộ để thu hồi triệt để tài sản tham nhũng ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai nghiêm túc, đầy đủ các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu đơn vị để xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực thuộc trách nhiệm quản lý.

5. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong đơn vị trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện pháp luật về PCTNTC, động viên người lao động tham gia tích cực việc phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng cho đơn vị, cá nhân có thẩm quyền; giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTNTC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng, Giám đốc các chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung theo Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh (thông qua phòng Tổng hợp pháp chế) để Chủ tịch công ty xem xét, giải quyết.

- Phòng Tổng hợp pháp chế tham mưu Chủ tịch công ty thực hiện chế độ

báo cáo về UBND tỉnh theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của Công ty TNHH Một thành viên Xô số kiến thiết Kiên Giang. *Được*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Kiên Giang (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Phó Tổng Giám đốc;
- Các phòng, chi nhánh, xí nghiệp trực thuộc;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH CÔNG TY

[Signature]
Trần Chí Hùng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 168 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Chiến lược quốc gia phòng,
chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại văn bản số 32-CTr-BCĐTW ngày 19 tháng 01 năm 2023;

Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

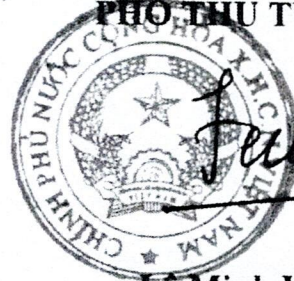
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, V.I (2b)₁₁₀

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Minh Khái



CHÍNH PHỦ

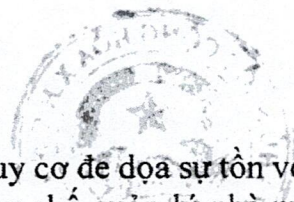
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA
Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030
(Kèm theo Nghị quyết số 168 /NQ-CP
ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

I. BỐI CẢNH

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, chung sức đồng lòng nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường. Trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 12-KL/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến mạnh mẽ, có bước đột phá, gắn kết chặt chẽ giữa "xây" và "chống", có hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần kiềm chế, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tiêu cực, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình hưởng ứng, đánh giá cao, cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa có sự chuyển biến rõ nét trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Tham nhũng, tiêu cực còn diễn ra nghiêm trọng, phức tạp trên nhiều lĩnh vực, nhất là tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực thực thi pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.



Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta. Nguyên nhân chủ yếu là do cơ chế quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, bất cập; việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực chưa đủ sức răn đe; tổ chức bộ máy còn chông chéo, chưa tinh gọn, hoạt động chưa hiệu quả; một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; sự tham gia của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tham nhũng sẽ diễn biến phức tạp, tinh vi. Công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đứng trước những khó khăn, thách thức mới. Kế thừa những thành tựu đã đạt được và tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự;

b) Gắn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc;

c) Tích cực, chủ động hợp tác quốc tế và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm tốt về phòng, chống tham nhũng.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực;

- Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính;

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát;

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

III. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá, đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp;

b) Hoàn thiện pháp luật về ban hành chính sách, pháp luật. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính;

c) Khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện;

d) Rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương, bộ, ngành, lĩnh vực, cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

a) Rà soát, tinh gọn bộ máy hành chính nhà nước các cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, quy định cụ thể, rõ ràng, khoa học chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý đảm bảo minh bạch và trách nhiệm cao, có cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát hiệu quả;

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

c) Thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

d) Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật gắn với việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ) Đổi mới chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức, chế độ công vụ, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có thu nhập hợp lý, ổn định cuộc sống, yên tâm công tác; tăng cường kiểm soát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước;

e) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với người vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, đạo đức lối sống của cán bộ công chức, viên chức. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ công vụ;

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống Chính phủ điện tử, Chính phủ số; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản trị nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch tài chính quốc gia và thanh toán không dùng tiền mặt;

h) Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo;

b) Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các cơ quan, đơn vị chuyên trách;

c) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có chính sách đãi ngộ hợp lý đảm bảo cho những người làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực yên tâm công tác, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; xây dựng, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản;

đ) Thực hiện chuyên đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

e) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện để Nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội;

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

c) Tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, báo chí trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

d) Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện khen thưởng, bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân;

đ) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thực hiện văn hóa liêm chính trong kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và các hành vi những nhiễu, đòi hỏi lộ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Tăng cường nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, nhất là trong phối hợp, chia sẻ thông tin, thực hiện các biện pháp ngăn chặn nhằm thu hồi tài sản bị tẩu tán hoặc truy bắt tội phạm tham nhũng bỏ trốn ra nước ngoài; ký kết mới điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế hoặc tham gia các khuôn khổ hợp tác quốc tế khác có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế về tố tụng tư pháp, tương trợ tư pháp đáp ứng các yêu cầu trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng có yếu tố nước ngoài;

b) Nâng cao hiệu quả thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và sự tham gia của Việt Nam vào các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng theo hướng tích cực, chủ động, thực chất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Việt Nam trong phòng, chống tham nhũng;

c) Thúc đẩy hợp tác kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ về phòng, chống tham nhũng với các đối tác, tổ chức quốc tế; nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

IV. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 được thực hiện theo hai giai đoạn:

a) Giai đoạn thứ nhất (từ năm 2023 đến năm 2026)

- Trong giai đoạn này tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, trong đó tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung khắc phục những sơ hở bất cập của pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để đề xuất các nhiệm vụ cụ thể trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội Khóa XV, Khóa XVI; chú trọng nâng cao năng lực, hiệu quả trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn 2023 - 2026 (có Kế hoạch kèm theo) và sơ kết việc thực hiện vào năm 2026.

b) Giai đoạn thứ 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn thứ nhất. Trên cơ sở sơ kết, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng và tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 và đẩy mạnh thực hiện toàn diện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu của Chiến lược.

- Tổng kết việc thực hiện Chiến lược vào năm 2031.

2. Tổ chức thực hiện

- Các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện Chiến lược và các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược.

- Giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu giúp Chính phủ triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược; chủ động theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược hằng năm, đề xuất sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược.

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc “Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030”; kiến nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan báo chí cùng toàn thể Nhân dân tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược này.



KẾ HOẠCH

**Thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030
và công ước liên hợp quốc về chống tham nhũng giai đoạn 2023 - 2026**

(Kèm theo Chiến lược quốc gia tại Nghị quyết số 168 /NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ)

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực					
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực ¹	Báo cáo của Chính phủ	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan		Hàng năm
2	Sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai	Dự án luật	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
3	Sửa đổi, bổ sung Luật Khoáng sản	Báo cáo	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
4	Sửa đổi, bổ sung Luật Nhà ở	Dự án luật	Bộ Xây dựng	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
5	Sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng	Dự án luật	Ngân hàng Nhà nước	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
6	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2023
7	Sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản	Dự án luật	Bộ Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	2024

¹Bao gồm những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử.

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
8	Sửa đổi, bổ sung Luật Kinh doanh bất động sản	Dự án luật	Bộ Xây dựng	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2024
9	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch	Báo cáo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2024
10	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp	Báo cáo	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan	2025
11	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán	Báo cáo	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025
12	Sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025
13	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế bảo vệ môi trường	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
14	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập cá nhân	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
15	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp	Dự án luật	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2025
16	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan	2025

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
17	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư công	Báo cáo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	2026
2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật					
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, Công chức	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Trước năm 2026
2	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Viên chức	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Trước năm 2026
3	Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, đề xuất cải cách chính sách tiền lương và phụ cấp mới	Báo cáo	Bộ Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	2026
4	Tổng kết việc thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025	Báo cáo	Ngân hàng Nhà nước	Bộ Thông tin và các cơ quan có liên quan	2025
5	Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng đối với các bộ, ngành địa phương	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Các cơ quan có liên quan	Hàng năm
6	Tổng kết chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025	Báo cáo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan	2026
3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án					
1	Rà soát, sửa đổi cơ chế thiết lập quy trình quản lý, xử lý tài sản phạm tội và tài sản liên quan đến tham nhũng, kinh tế rửa tiền, tài trợ khủng bố	Báo cáo	Bộ Công an	Các cơ quan có liên quan	2023

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
2	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ; trong đó chú trọng nội dung phòng, chống tham nhũng	Nghị định	Thanh tra Chính phủ	Bộ Nội vụ	2023
3	Xây dựng CSDL quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn	Hệ thống CSDL	Thanh tra Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan	2024
4	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán nhà nước	Báo cáo	Kiểm toán Nhà nước	Bộ Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan	2024
5	Rà soát, đề xuất sửa đổi Luật Thi hành án dân sự	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	2025
6	Đề án tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, báo chí phản ánh	Đề án	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ và các cơ quan có liên quan	2025
7	Nghiên cứu tính khả thi và đề xuất việc xây dựng cơ chế thu hồi tài sản không qua thủ tục kết tội tại Việt Nam	Báo cáo	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2025
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi Bộ luật Tố tụng hình sự	Báo cáo	Bộ Công an	Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2024

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực					
1	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-MTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQVN và các luật, nghị quyết khác có liên quan	Báo cáo	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành liên quan	2023
2	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng	Nghị định	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2023
3	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản	Báo cáo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2023
4	Sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí	Dự án luật	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2024
5	Tổng kết việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan	2024
6	Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2024 – 2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan	2024
7	Đề án thực hiện kinh doanh liêm chính	Đề án	VCCI	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan	2024

STT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của nhà báo và các cơ quan báo chí, truyền thông	Báo cáo	Hội Nhà báo Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2025
9	Tổng kết, đánh giá, đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật về khen thưởng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Công an và các cơ quan, tổ chức có liên quan	2025
10	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Báo cáo	Ủy ban Trung ương MTTQVN	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2025
5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, trên cơ sở chú trọng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên UNCAC					
1	Dự án Luật về dẫn độ	Dự án luật	Bộ Công an	VKSNDTC, TANDTC và các cơ quan có liên quan	2025
2	Dự án Luật về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Dự án luật	Bộ Công an	VKSNDTC, TANDTC và các cơ quan có liên quan	2025
3	Tổng kết công tác tổ chức các hoạt động đánh giá để thực thi UNCAC theo Nghị quyết của Hội nghị các quốc gia thành viên UNCAC về cơ chế đánh giá	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp, Bộ Công an, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan	2023
4	Hợp tác với UNODC, OECD, WB và một số đối tác, tổ chức quốc tế khác về hỗ trợ kỹ thuật trong phòng, chống tham nhũng	Báo cáo	Thanh tra Chính phủ	Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan	Hàng năm

TỈNH ỦY KIÊN GIANG
BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kiên Giang, ngày 14 tháng 12 năm 2023

*
Số 40 -CV/BCĐ

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả
công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Kính gửi: - Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện khá tốt các chủ trương, nghị quyết, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác này chuyển biến nâng lên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ án tham nhũng được xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong đó có những vụ nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chuyển biến chưa đồng đều, còn có địa phương, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của cấp trên. Việc thực hiện một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa tốt, nhất là việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị; đội ngũ cán bộ tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chưa đáp ứng yêu cầu. Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng đạt thấp.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, nhất là Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ

Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

Ban thường vụ các huyện, thành ủy hằng năm phải tổng kết tình hình, xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch thực hiện sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị. Hằng tháng, quý... đồng chí bí thư huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chủ trì họp giao ban công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, báo cáo kịp thời về Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh (*qua Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

Tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị; chủ động, quyết liệt hơn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương; quản lý, giám sát chặt chẽ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện, ngăn chặn sai phạm.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí; ý thức tự giác, gương mẫu, chấp hành quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

3. Thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa, nhất là thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định về: Kiểm soát quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn và kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao. Thực hiện đúng các quy định về công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ và quyền tiếp cận thông tin của công dân; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, tăng cường tiếp nhận hồ sơ, giải quyết công việc trên môi trường điện tử; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa

tham nhũng, tiêu cực; tích cực chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, trong đó thực hiện chuyên đề về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và công tác tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị để kịp thời phát hiện, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực. Tập trung kiểm tra, giám sát, thanh tra những nơi có vấn đề phức tạp, có nhiều dư luận, thông tin, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (*tham nhũng vặt*).

Chỉ đạo thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý sai phạm ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì phải chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra theo quy định.

5. Phát huy tốt hơn nữa vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân, cơ quan thông tin đại chúng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao chất lượng chất vấn, giám sát các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng và giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng của địa phương.

Ban Nội chính Tỉnh ủy-Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi việc triển khai thực hiện Công văn này, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

Công văn này được triển khai đến chi bộ. *Hj Hh*

Nơi nhận:

- Thường trực BCĐTW về PCTN,TC.
(Ban Nội chính Trung ương).
- Vụ Địa phương III, Ban Nội chính TW,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Ủy viên Ban Chỉ đạo PCTN,TC tỉnh,
- Như trên,
- Tổ tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thanh Bình

Số: 968 -CTr/BCSD

CHƯƠNG TRÌNH

**Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
từ nay đến cuối năm 2022 và những năm tiếp theo**

VP. UBND TỈNH KG

Số: 14491

ĐẾN Ngày: 13/12/2022

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Thực hiện đề nghị của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh tại Công văn số 12-CV/BCĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN-TC) và để tiếp tục đẩy mạnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả hơn nữa công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN-TC) ở địa phương, cơ sở; Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN-TC theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Thông báo kết luận số 12-TB/TW ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN-TC; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác PCTN-TC giai đoạn 2012-2022; Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác PCTN, lãng phí và các kết luận tại phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2022 và những năm tiếp theo như sau:

1. Triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN-TC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương “về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực”. Tiếp tục đẩy mạnh công tác PCTN-TC, nhất là phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Định kỳ (hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm) gắn với cuộc họp thành viên UBND tỉnh với đánh giá công tác PCTN-TC (cùng với nội dung PCTN theo Hướng dẫn số 12-HD/BNCTW ngày 27/6/2019 của Ban Nội chính Trung ương, bổ sung nội dung phòng, chống tiêu cực theo Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN-TC).

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra các lĩnh vực, địa bàn, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận ở địa phương; kiên quyết khắc phục tệ "tham nhũng vặt". Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức và xử lý nghiêm đảng viên vi phạm những điều đảng viên không được làm (trong đó cần chú ý: Việc cung cấp thông tin không chính xác, tham gia ký đơn khiếu nại tập thể, tố cáo đầu tên, mạo tên, gửi đơn đến nơi không có thẩm quyền giải quyết).

Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Quyết liệt hơn nữa công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự, kinh tế, tham nhũng.

4. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, thanh tra; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu để xảy ra các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý.

5. Tiếp tục nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; khắc phục tình trạng sợ sai, không dám làm, làm việc cầm chừng trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý. Phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên, báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN-TC.

Trên cơ sở Chương trình này, giao UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố cụ thể hóa thực hiện nghiêm các nội dung nêu trên bằng hình thức lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện từ nay đến cuối năm 2022 và những năm tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh,
- Thành viên BCSE UBND tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Thanh tra tỉnh,
- Ban Tiếp công dân tỉnh,
- Lưu: VT, ntden, "HT".

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG
BÍ THƯ**



Lâm Minh Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 298 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 12 năm 2023

HÒA TỘC

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng giai đoạn 2023-2026

Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 168/NQ-CP);

Thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng giai đoạn 2023-2026 (kèm theo Chiến lược quốc gia tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ), Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực;
- Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính;
- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát;
- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;
- Thực hiện hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

2. Yêu cầu

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiến nghị hoàn thiện chính sách pháp luật trên các lĩnh vực liên quan đến ngành, địa phương; kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.



II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; hoạt động ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp;

b) Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, đình chỉ, gia hạn, bãi bỏ, tổ chức thực hiện các quyết định hành chính;

c) Khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện;

d) Rà soát, cụ thể hóa quy định về trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

a) Thực hiện nghiêm quy định về phân cấp, phân quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp quản lý đảm bảo minh bạch và trách nhiệm cao; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

c) Thực hiện cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

d) Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật gắn với việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

d) Thực hiện kịp thời chính sách tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức, chế độ công vụ, đảm bảo cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có thu nhập hợp lý, ổn định cuộc sống, yên tâm công tác; tăng cường kiểm soát việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước;

e) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý nghiêm đối với người vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, viên chức. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không hoàn thành nhiệm vụ công vụ;

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào hoạt động quản lý nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, thân thiện, dễ tiếp cận, dễ thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân góp phần nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường minh bạch tài chính ngân sách và thanh toán không dùng tiền mặt;

h) Đẩy mạnh công khai và minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quy trình ra quyết định và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình nghiệp vụ của các cơ quan giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo;

b) Tăng cường chế độ trách nhiệm, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các cơ quan, đơn vị chuyên trách;

c) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; có chính sách đãi ngộ hợp lý đảm bảo cho những người làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực yên tâm công tác, vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Thực hiện các quy định bảo đảm cho việc thu hồi, tịch thu triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát do tham nhũng, tiêu cực; xây dựng, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản;

đ) Thực hiện chuyển đổi số và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

e) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và thu hồi tài sản.

4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Đổi mới, nâng cao hiệu quả các phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; tạo điều kiện để Nhân dân tích cực, chủ động tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm từng bước xây dựng và hình thành văn hóa liêm chính trong xã hội;

b) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát hiện và nhân rộng nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, sáng kiến, cách làm hay trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

c) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, báo chí tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

d) Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thực hiện văn hóa liêm chính trong kinh doanh, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước và các hành vi những nhiễu, đòi hỏi lộ của cán bộ, công chức, viên chức;

e) Thực hiện khen thưởng kịp thời và bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm cá nhân cố ý phản ánh, báo cáo, tố cáo sai sự thật để vu khống, gây rối, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể, cá nhân.

5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

- a) Thực hiện hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng;
- b) Nâng cao hiệu quả thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng;
- c) Nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phòng, chống tham nhũng phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện chính sách pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC)

Số TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, TC trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ, quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.	Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
2	Khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.	Văn bản chấn chỉnh	Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên hàng năm
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2018	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp và các cơ quan	Năm 2024



				liên quan	
4	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch	Báo cáo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2024
5	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan	Năm 2025
6	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2025
7	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2025
8	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2025
9	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp	Báo cáo	Sở Tư pháp	Công an tỉnh và các ngành liên quan	Năm 2025
10	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thuế bảo vệ môi trường	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và	Năm 2026



				các cơ quan liên quan	
11	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập cá nhân	Báo cáo	Sở Tài chính	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2026
12	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư công	Báo cáo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2026

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy các cấp, các ngành, hoàn thiện chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

Số TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổng kết việc thực hiện Luật trên địa bàn tỉnh và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức	Báo cáo	Sở Nội vụ	các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Trước năm 2026
2	Tổng kết việc thực hiện Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.	Báo cáo của UBND tỉnh	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh KG	các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2025
3	Đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh.	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	các sở, ngành, UBND	Hàng năm

				các huyện, thành phố	
4	Tổng kết chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025.	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Năm 2026
5	Thực hiện nghiêm Công văn số 919/UBND-NC ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	Báo cáo của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
6	Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.	Báo cáo của Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh	các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

Số TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục rà soát trong hoạt động thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo.	Kế hoạch thanh tra của tỉnh	Thanh tra tỉnh	các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của	Dữ liệu về	Thanh tra tỉnh	các sở, ngành,	Hàng năm

	người có chức vụ, quyền hạn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý người có hành vi tham nhũng, hành vi tẩu tán tài sản.	tài sản, thu nhập		UBND các huyện, thành phố	
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự	Báo cáo	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Năm 2025
4	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng hình sự	Báo cáo	Công an tỉnh	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan	Năm 2024

4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC

Số TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tham gia ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung các quy định tại: Luật Xuất bản, Luật Báo chí	Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2024
2	Tổng kết việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2024-2026.	Kế hoạch	Thanh tra tỉnh	Các sở, ngành, cơ quan báo chí	Năm 2024
4	Tổng kết, đánh giá, đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật về khen	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp,	Năm 2025



	thường và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.			Sở Nội vụ, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan	
5	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.	Báo cáo	UBMTTQ Việt Nam tỉnh Kiên Giang	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2025

5. Tích cực tham gia, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về PCTN, tham gia thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của quốc gia thành viên Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Số TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổng kết việc thực hiện các hoạt động đánh giá để thực thi UNCAC theo Nghị quyết của Hội nghị các quốc gia thành viên UNCAC về cơ chế đánh giá.	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Năm 2024
2	Hợp tác với các tổ chức quốc tế về hỗ trợ kỹ thuật trong PCTN.	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan	Hàng năm

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

- Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược; chủ động theo dõi, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược hàng năm và báo cáo sơ, tổng kết.

- UBND tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tổ chức xã



hội - nghề nghiệp, các cơ quan báo chí cùng toàn thể Nhân dân tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chiến lược theo Kế hoạch này. *l. h. g.*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Kiên Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các doanh nghiệp nhà nước;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, ntttrng "HT".

CHỦ TỊCH



l. h. g.
 Lâm Minh Thành



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1248 /UBND-NC
V/v chấn chỉnh trong công
tác kê khai tài sản, thu nhập

Kiên Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2023

Kính gửi:

- Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;
- Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Từ năm 2020 đến nay, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, doanh nghiệp nhà nước, UBND các cấp (gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương) quan tâm chỉ đạo thực hiện cơ bản tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tuy nhiên, qua xác minh tài sản, thu nhập năm 2021 và năm 2022 nhận thấy công tác tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tại một số đơn vị chưa đảm bảo theo quy định; người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai không đầy đủ thông tin về tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

Để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc kê khai tài sản, thu nhập, góp phần thực hiện tốt giải pháp phòng ngừa tham nhũng, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp tục quán triệt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức việc kê khai, nộp bản kê khai, công khai bản kê khai theo quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

1. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 37, Điều 38, Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Chỉ đạo bộ phận tổ chức cán bộ tham mưu cho thủ trưởng cơ quan lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền trước ngày 15/11 hàng năm; hướng dẫn việc kê khai tài sản,



thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai; kiểm tra, rà soát lại bản kê khai trước khi tiếp nhận. Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng. Lập sổ theo dõi việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập. Tổ chức công khai bản kê khai theo quy định.

3. Chỉ đạo người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai trung thực về tài sản, thu nhập; giải trình trung thực về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm theo Mẫu bản kê khai và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ¹.

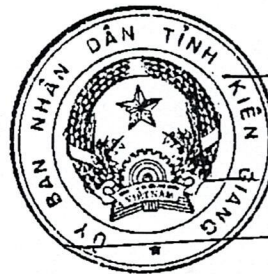
4. Quản lý chặt chẽ, khai thác thông tin đúng quy định đối với tất cả bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Giao Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo Công văn này; đề xuất xử lý kỷ luật đối với những cá nhân thực hiện không đúng quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 51 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 20, Điều 21 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Trưởng Ban Nội chính;
- CN UBKT Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh (05 bản);
- Lãnh đạo VP, P. NC;
- Lưu: VT, nttrng.

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành

¹ Những tài sản do người có nghĩa vụ kê khai đứng tên dùm trên giấy chứng nhận; tài sản chưa thực hiện thủ tục sang tên nhưng thực tế đang sử dụng; việc góp vốn kinh doanh hoặc mua tài sản... đều phải kê khai đầy đủ trong bản kê khai và giải trình rõ thông tin về tài sản.

*
Số 25-HD/BCĐTW

HƯỚNG DẪN
một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực

- Căn cứ Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây gọi tắt là Quy định số 32-QĐ/TW);

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm;

- Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII;

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực theo Quy định số 32-QĐ/TW như sau:

I. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định số 32-QĐ/TW, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. Tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức là những hành vi trái với Điều lệ, Cương lĩnh, nghị quyết, quy chế, quy định, chỉ thị, kết luận,... của Đảng (gọi chung là chủ trương, đường lối, quy định của Đảng), pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước, làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm giảm sút niềm tin của nhân dân, cản trở quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, biểu hiện rõ nét nhất của tiêu cực là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Vụ án tiêu cực là vụ án hình sự (ngoài vụ án tham nhũng) do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện, liên quan đến hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu tại Phần III Hướng dẫn này.

3. Vụ việc tiêu cực là vụ việc do cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thực hiện (ngoài vụ việc tham nhũng), liên quan đến các hành vi tiêu cực nêu tại Phần III Hướng dẫn này, chưa có quyết định khởi tố vụ án hình sự của cơ quan có thẩm quyền.

4. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm là vụ án, vụ việc tiêu cực ngoài tham nhũng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, phẩm chất đạo đức, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

4.1. Gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại hoặc thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng.

4.2. Có liên quan đến nhiều địa phương, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực.

4.3. Báo chí, truyền thông đưa tin, phản ánh nhiều, gây bức xúc trong dư luận xã hội; đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, cử tri quan tâm, phản ánh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội kiến nghị xử lý.

4.4. Bị các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng tiến hành các hoạt động chống phá.

II. Đối tượng, nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực

1. Đối tượng phòng, chống tiêu cực là cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị.

2. Nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực

2.1. Ban hành, tham mưu ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tiêu cực.

2.2. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng, chống tiêu cực gắn với phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm

cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2.3. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế về phòng, chống tiêu cực gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tiêu cực, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện.

2.4. Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm.

2.5. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tiêu cực thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước, kỷ luật của đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.

2.6. Chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc tiêu cực, nhất là các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2.7. Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phòng, chống tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tiêu cực; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc phòng, chống tiêu cực để trục lợi, hãm hại người tốt, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

2.8. Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về phòng, chống tiêu cực; nghiên cứu, đánh giá những hành vi tiêu cực mới phát sinh của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đưa vào diện tập trung chỉ đạo phòng, chống.

2.9. Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tiêu cực và trong giải quyết những vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

III. Các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống

Từ trọng tâm chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực của Ban Chỉ đạo là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống bao gồm:

1. Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;...

3. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng.

4. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đá kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. “Tư duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lạm quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi.

6. Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

7. Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc

có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật.

8. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý.

9. Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định.

10. Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

11. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

13. Can thiệp, tác động hoặc để người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vờ vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp.

14. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, đi điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

15. Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được

do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực.

16. Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch.

17. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

18. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình (ngày lễ, tết, sinh nhật, lên chức, mừng nhà mới, mừng thọ, luân chuyển, chuyển công tác,...) một cách phô trương hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác.

19. Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

IV. Phạm vi, cơ chế phối hợp chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc tiêu cực

1. Ban Chỉ đạo Trung ương trực tiếp theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, thuộc một trong những trường hợp sau đây:

1.1. Liên quan đến nhiều ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; cán bộ lãnh đạo, quản lý giữ chức vụ, chức danh tổng cục trưởng, phó tổng cục trưởng và tương đương.

1.3. Liên quan đến cán bộ, đảng viên tuy không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nêu tại tiểu mục 1.2, mục 1, Phần IV Hướng dẫn này, nhưng hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên đó gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Đảng, Nhà nước, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.4. Có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng có thể làm sai lệch kết quả điều tra, truy tố, xét xử vụ án, xử lý vụ việc; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

1.5. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác mà Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương xét thấy cần thiết trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

2. Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

2.1. Vụ án, vụ việc tiêu cực do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đôn đốc.

2.2. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác dư luận xã hội quan tâm ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo, mà quá trình xử lý có khó khăn, vướng mắc kéo dài hoặc các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và cấp ủy địa phương còn có quan điểm khác nhau.

2.3. Vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác ngoài vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo mà Ban Nội chính Trung ương xét thấy cần thiết theo dõi, đôn đốc.

3. Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) theo dõi, chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực sau:

3.1. Trực tiếp chỉ đạo xử lý đối với các vụ án, vụ việc tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

3.2. Liên quan đến cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quản lý (theo phân cấp của Bộ Chính trị).

3.3. Các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm do Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương giao hoặc được các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương đề nghị tỉnh ủy, thành ủy chỉ đạo xử lý.

3.4. Các vụ án, vụ việc tiêu cực khác dư luận xã hội quan tâm mà các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương còn có quan điểm khác nhau; các vụ án tiêu cực đã có bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị xem xét lại, dư luận xã hội quan tâm.

4. Cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương, giữa các cơ quan chức năng của địa phương với nhau trong xử lý các vụ án, vụ việc tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban

Chỉ đạo cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đơn đốc thực hiện theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và vận dụng Công văn số 23-CV/BCĐTW, ngày 01/8/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Căn cứ Hướng dẫn này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh mà Hướng dẫn này chưa bao quát hết thì căn cứ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo xử lý; nếu vẫn chưa xử lý được thì báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương. Những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Hướng dẫn thì báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Nội chính Trung ương) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Đ/c Tổng Bí thư, Trưởng BCĐ (để b/c),
- Các đồng chí Thành viên Ban Chỉ đạo TW,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh ủy, thành ủy,
- Ban Nội chính tỉnh ủy, thành ủy,
- BNCTW: TB, các PTB,
Các vụ, đơn vị,
- Lưu: BNCTW, Vụ III (2).

**K/T TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Phan Đình Trạc